**Tiết 4 Toán (tăng)**

**LUYỆN TẬP: DIỆN TÍCH HÌNH THANG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết tính diện tích hình thang, biết vận dụng vào giải các bài tập liên quan.

- Vận dụng vào làm thành thạo các bài tập.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng lực giao tiếp toán học: Biết nhận xét, trao đổi ý kiến với các bạn, tự tin trong giao tiếp

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học: tham gia trò chơi, giải quyết được các yêu cầu, bài tập có liên quan đến thực tế cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

- Biết chăm chỉ học tập nghiêm túc.

- HS có tính cẩn thận trong khi làm bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Powerpoint.

Bảng phụ vẽ hình thang.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. Khởi động**  Chơi trò chơi hãy chọn giá đúng:  \* Nếu gọi S là diện tích, a, b là độ dài các cạnh đáy, h là chiều cao thì S được tính như thế nào?  - Thế nào là hình thang? Hình thang vuông?  Đâu là công thức tính diện tích hình thang:  A. S = a x h : 2  B. S = a + b x h : 2  C. S = (a + b) x h : 2  D. S = m x n : 2  - GV nêu mục tiêu của tiết học.  **B. Luyện tập**  **Bài 1.**  a. Tính diện tích hình thang có đáy lớn 10cm, đáy bé 8cm, chiều cao 6cm.  b. Nếu cho biết diện tích và tổng độ dài hai đáy, em hãy tìm cách tính chiều cao?  c. Nếu cho biết diện tích và chiều cao, em hãy tìm cách tính một trong hai đáy?  **-** GV nhận xét củng cố lại công thức tính diện tích hình thang và triển khai công thức tìm thành phần theo yêu cầu.  **Bài 2.** Một tờ bìa hình thang có đáy lớn 2,8dm, đáy bé 1,6dm, chiều cao 0,8dm.  a) Tính diện tích của tấm bìa đó?  b) Người ta cắt ra 1/4 diện tích. Tính diện tích tấm bìa còn lại?  **-** GV nhận xét chốt bài giải đúng.  **Bài 3.** Một thửa ruộng hình thang vuông có cạnh bên vuông góc với hai đáy dài 30,5m; đáy lớn 120,4m; đáy bé 79,6m.  a. Tính diện tích thửa ruộng bằng dam2  b. Trung bình 100dam2 thu được 65,2kg thóc. Hỏi trên cả thửa ruộng thu được bao nhiêu kg thóc?  **C. Vận dụng**  - GV tổ chức cho HS nêu tên một số đồ vật, sự vật xung quanh có dạng hình thang rồi ước lượng số đo, nêu cách tính diện tích đồ vật, sự vật đó. | - HS tham gia chơi trò chơi củng cố lại các kiến thức về hình thang.  - HS đọc đề bài, kiểm tra số liệu, đơn vị đo, giải BT vào vở.  Bài giải  Diện tích hình thang đó là:  (10+8) x 6: 2= 54 (cm2)  Đáp số : 54 cm2  - HS thảo luận nhóm và chia sẻ: Lấy diện tích nhân 2 chia tổng độ dài hai đáy.  - HS thảo luận nhóm và chia sẻ: Lấy diện tích nhân 2 chia chiều cao được tổng đồ dài hai đáy rồi tính tiếp một trong hai đáy.  - HS lắng nghe ghi nhớ công thức.  - HS đọc đề bài, kiểm tra số liệu, đơn vị đo, giải BT vào vở.  Bài giải  a. Diện tích tấm bìa đó là:  (2,8+1,6) x 0,8: 2= 1,76 (dm2)  b. Diện tích tấm bìa còn lại là:  1,76 : 4 = 0,44 (dm2)  Đáp số : a. 1,76 dm2  b. 0,44 dm2  - HS đọc đề bài, kiểm tra số liệu, đơn vị đo, phân tích dữ liệu bài toán đã cho và giải BT vào vở.  Bài giải  a. Diện tích thửa ruộng đó là:  (120,4+79,6) x 30,5: 2 = 3050 (m2)  = 30,5 (dam2)  b. Trên cả thửa ruộng thu được số kg thóc là:  65,2 : 100 x 30,5 = 19,886 (kg)  Đáp số : a. 30,5 dam2  b. 19,886 kg |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)* ..............................................................................................................................................................................................................................................................................  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**